

Số: 344/QĐ-UBND

TP. Hưng Yên, ngày 06 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án hỗ trợ ổn định đời sống, ổn định sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án tuyến đường bộ nối đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình đoạn qua khu Đại học Phố Hiến, thành phố Hưng Yên (Phương án đợt 3 xã Liên Phương)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND ngày 27/10/2014 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc ban hành bản quy định một số trường hợp cụ thể bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 302/QĐ-BGTVT ngày 22/02/2011 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt dự án tuyến đường bộ nối đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng với Cầu Giẽ – Ninh Bình, đoạn qua tỉnh Hưng Yên; Quyết định số 3744/QĐ-BGTVT ngày 20/10/2015 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt điều chỉnh dự án;

Căn cứ Công văn số 600/UBND-KT1 ngày 04/11/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên về phương án GPMB dự án tuyến đường bộ nối đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng với Cầu Giẽ – Ninh Bình, đoạn qua khu đại học Phố Hiến;

Căn cứ Quyết định số 634/QĐ-UBND ngày 22/2/2017 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất tại xã Trung Nghĩa và xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên để thực hiện dự án tuyến đường bộ nối đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình đoạn qua khu Đại học Phố Hiến, thành phố Hưng Yên.

Căn cứ các Thông báo số 289/TB-STC ngày 31/12/2016 của Sở Tài chính Hưng Yên về đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại cây trồng, con vật nuôi trên địa



[Handwritten signature]

bản tỉnh Hưng Yên; số 275/TB-SXD ngày 31/12/2016 của Sở Xây dựng Hưng Yên về đơn giá bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc và các công trình khác trong công tác GPMB trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Báo cáo số 336/BC-UBND ngày 21/7/2017 của UBND xã Liên Phương về việc rà soát, tổng hợp số nhân khẩu của các hộ dân thuộc diện GPMB thực hiện dự án cầu Hưng Hà và đường dẫn hai đầu cầu;

Căn cứ Tờ trình số 528/TTr-BQLDA ngày 07/8/2017 của Ban quản lý dự án xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị thành phố Hưng Yên về việc phê duyệt phương án hỗ trợ ổn định đời sống, ổn định sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án tuyến đường bộ nối đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình đoạn qua xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên (Phương án đợt 3);

Căn cứ Văn bản số 581/ STC-QLGCS ngày 10/8/2017 của Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên về việc thông báo giá gạo tẻ làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;

Căn cứ kết quả thẩm định số 208/KQ-TCKH ngày 09/8/2017 của phòng Tài chính kế hoạch thành phố về thẩm định phương án bồi thường hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án tuyến đường bộ nối đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng với Cầu Giẽ - Ninh Bình, đoạn qua xã Liên Phương (đợt 3);

Căn cứ Báo cáo số 374/BC-UBND ngày 28/8/2017 của UBND xã Liên Phương về việc kết thúc công khai phương án hỗ trợ ổn định đời sống, ổn định sản xuất đợt 03 xã Liên Phương;

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 551/TTr - TNMT ngày 5/9/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án hỗ trợ ổn định đời sống, ổn định sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án tuyến đường bộ nối đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình đoạn qua khu Đại học Phố Hiến, thành phố Hưng Yên (Phương án đợt 3 xã Liên Phương), cụ thể như sau:

13 nhân khẩu x 6 tháng x 30kg/tháng x 12.500đ/kg = 29.250.000đ
(Bằng chữ: Hai mươi chín triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng chẵn.)
(danh sách chi tiết kèm theo)

Điều 2. Công bố danh sách, thanh toán kinh phí:

- Căn cứ kinh phí hỗ trợ được phê duyệt, Ban Quản lý dự án xây dựng KCHT đô thị thành phố có trách nhiệm công bố danh sách, kinh phí hỗ trợ được phê duyệt cho đối tượng được hỗ trợ; tổ chức thực hiện phương án hỗ trợ theo đúng quy định của pháp luật.

- Ban Quản lý dự án xây dựng KCHT đô thị thành phố có trách nhiệm thanh toán kinh phí trực tiếp cho hộ gia đình, tổ chức có tên theo danh sách trên trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ban hành quyết định.

Điều 3. Ông Chánh văn phòng HĐND và UBND thành phố; trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Tài chính – Kế hoạch, Ban Quản lý dự án xây dựng KCHT đô thị thành phố, UBND xã Liên Phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan và hộ gia đình có tên tại điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Cục thuế tỉnh;
- Kho bạc NN;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND thành phố;
- Phòng TNMT thành phố;
- Ban QLDA thành phố; (04 bản)
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Doãn Quốc Hoàn



DANH SÁCH CÁC HỘ CÓ ĐẤT BỊ THU HỒI ĐƯỢC HỖ TRỢ ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG, ỔN ĐỊNH SẢN XUẤT KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN TUYẾN ĐƯỜNG BỜ NỐI ĐƯỜNG CAO TỐC HÀ NỘI - HẢI PHÒNG VỚI CẦU GIỀ NINH BÌNH ĐOẠN QUA ĐỊA PHẬN XÃ LIÊN PHƯƠNG (PHƯƠNG ÁN ĐỢT 03)



(Kèm theo Quyết định số: 3421/QĐ-UBND, ngày 06/9/2017 của UBND thành phố Hưng Yên)

STT	Họ tên hộ gia đình	Địa chỉ	Tổng diện tích (m ²)		Tỷ lệ thu hồi đất %	Tổng số nhân khẩu		Nhân khẩu hộ trợ	Hỗ trợ ổn định ĐS và ổn định SX thu hồi từ 10% -70% đất NN hỗ trợ 6 tháng	Hỗ trợ 1 nhân khẩu 30kg/1tháng (giá gạo 12,500 đồng/kg)	Thành tiền (đồng)	Tổng cộng (đồng)	Ghi chú
			Hiện trạng còn lại trước TH	Thu hồi thực hiện dự án		Được chia	Hiện tại						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=9x10x11	13	14
1	Đỗ Văn Sang	Vân Phương	1728	541,24	31,32	3	4	4	6,00	375.000	9.000.000	9.000.000	
2	Đào Xuân Thúy	Vân Phương	1152	464	40,28	2	4	4	6,00	375.000	9.000.000	9.000.000	
3	Nguyễn Thành Luân	Vân Phương	1152	635,82	55,19	6	4	4	6,00	375.000	9.000.000	9.000.000	
4	Mai Thị Thuần	An Chiểu 1	2880	1004,57	34,88	5	1	1	6,00	375.000	2.250.000	2.250.000	
Tổng cộng:						16	13	13			29.250.000	29.250.000	

(Bảng chữ: Hai mươi chín triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)

Đáp